

Bản án số: 24/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25/6/2019

V/v : Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị M Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo

Bà Nguyễn Thị Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện KSND huyện Ý Yên tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Phương A - Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Đội 11 xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Dương Xuân H - Sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Khu A thị trấn Lâm huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Phương A, anh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Thị Phương A trình bày:

Chị kết hôn với anh Dương Xuân H vào ngày 28/12/2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H chơi bời nhiều, quá đà dẫn đến nợ nần. Chị và gia đình đã hỗ trợ trả nợ cho anh H để anh làm lại từ đầu nhưng anh H vẫn không thay đổi. Nợ mới chồng nợ cũ, kinh tế khó khăn, cách suy nghĩ của hai vợ chồng quá khác nhau nên thường xảy ra cãi nhau. Mỗi lần như vậy anh H lại chửi bới, sỉ nhục chị và còn đuổi chị ra khỏi nhà. Chị và anh H đã sống ly

thân, chấm dứt quan hệ vợ chồng từ đầu năm 2019 đến nay. Nay chị xác định chị và anh H không thể trở về chung sống cùng nhau được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là cháu Dương Hải M, sinh ngày 06/01/2014. Hiện tại cháu M đang sống cùng chị. Do chị chữa đẻ khó khăn. Lần đầu mang thai được 30 tuần thì sinh mổ nhưng do thiếu tháng nên không giữ được con. Đến năm 2016, 2017 chị lại mang thai 02 lần nữa nhưng cũng không giữ được. Khả năng tiếp tục mang thai của chị là khó khăn. Hơn nữa chị là giáo viên, có đủ thời gian và kinh tế để nuôi con nên chị xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải bị đơn anh Dương Xuân H trình bày: Anh kết hôn với chị Vũ Thị Phương A vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính. Sau khi cưới nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị Phương A không để ý đến tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của chồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Anh chị đã ly thân từ tháng 06/2018 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Phương A xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh và chị Phương A có 01 con chung là cháu Dương Hải M, sinh ngày 06/01/2014. Anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị Phương A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị đơn xin được đoàn tụ vì tương lai của con. Nếu phải ly hôn, anh xin được nuôi dưỡng cháu Dương Hải M không yêu cầu chị Phương A cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 56, 81, 82 luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Phương A, xử ly hôn giữa chị Vũ Thị Phương A và anh Dương Xuân H.

Về con chung: Giao cháu Dương Hải M, sinh ngày 06/01/2014 cho chị Vũ Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị Phương A và anh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét. Về án phí sơ thẩm ly hôn chị Vũ Thị Phương A phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị Phương A khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Xuân H, anh H hiện đang cư trú tại thị trấn Lâm huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị Phương A và anh Dương Xuân H được xác lập vào ngày 28/12/2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng thường hay đánh cãi chửi nhau. Nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống. Anh chị đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện về thời gian để anh chị gặp gỡ, trao đổi, suy nghĩ để hàn gắn lại tình cảm nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa, anh Dương Xuân H xin được đoàn tụ nhưng chị Phương Anh vẫn nhất quyết ly hôn vì chị xác định không còn tình cảm với anh H và nếu vợ chồng quay lại chung sống chị thấy không có tương lai.

Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phương A, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Dương Hải M, sinh ngày 06/01/2014. Chị Phương A và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét các chứng cứ, tài liệu mà các bên cung cấp, HĐXX thấy rằng: Cả hai anh chị đều đủ điều kiện về vật chất để đảm bảo cuộc sống cho con. Tuy nhiên cháu M đang còn nhỏ, hiện sống cùng chị Phương A. Theo phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ 4 đến 5 tuổi của trường mầm non xã Yên Chính thì hiện tại cháu H M phát triển tốt về mọi mặt vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải làm xáo trộn cuộc sống của cháu mà nên tiếp tục để chị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương A về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh chị không đề nghị Tòa án quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Vũ Thị Phương A phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Phương A và anh Dương Xuân H.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Hải M, sinh ngày 06/01/2014 cho chị Vũ Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương A về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị Phương A, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Vũ Thị Phương A pH nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001043, ngày 24/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị Phương Anh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Phương Anh, anh H được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Chính;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị M Tâm**

